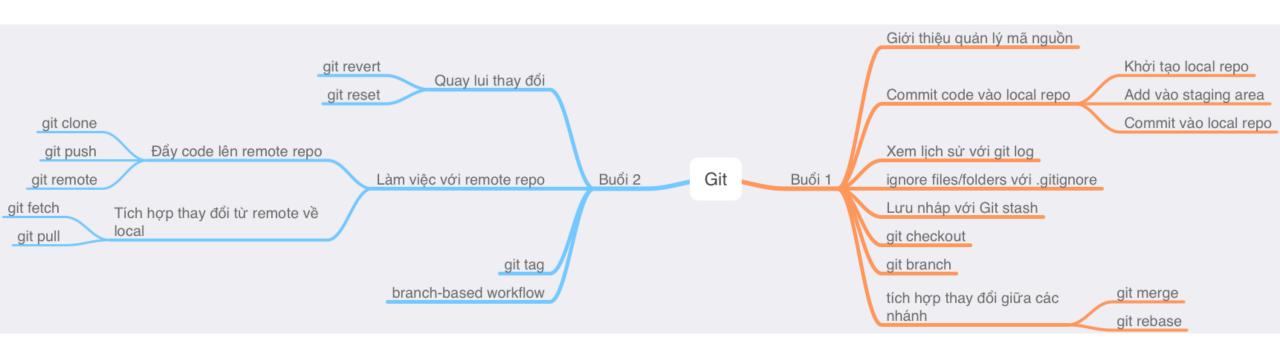
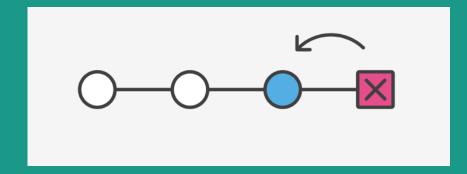


Git căn bản

cuong@techmaster.vn



Git reset





Tình huống

Sau khi commit vài lần những thay đổi hết sức ngớ ngẩn, tôi muốn viết lại lịch sử, loại bỏ hẳn các commit ngớ ngẩn vĩnh viễn

Nhận xét:

- Nếu chưa pushed lên remote repo, đây là cách gọn gang sạch sẽ
- Nếu đã pushed lên remote repo, cách này gây xung đột

\$ git log --oneline

c8a4b05 (HEAD -> b4) Fix demo.py 00750f8 Shit demo.py 6e1c7fe Change demo.py 08a3022 2nd commit 5acc633 (branch2) Add ReadMe.md

\$ git reset --hard 08a3022 \$ git log --oneline 08a3022 (HEAD -> b4) 2nd commit 5acc633 (branch2) Add ReadMe.md



git reset --hard 08a3022

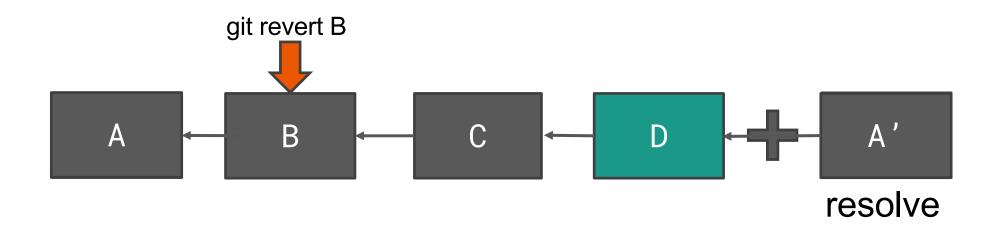
Reset vs revert



Tình huống

Tôi tạo ra commit $A \leftarrow B \leftarrow C \leftarrow D$. Tôi muốn lấy lại code của A nhưng không muốn xóa các commit B, C, D khỏi lịch sử. Nếu dung git reset thì phũ quá.

Vậy hãy dùng \$ git revert B



- \$ git revert commit_hash
- \$ git status

Resolve conflict

- \$ git add .
- \$ git revert --continue

Ånh chụp VSCode tại bước resolve conflict:

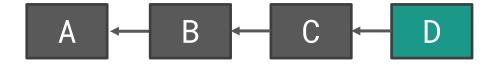
- Incoming change là nội dung của commit cũ A
- Current change là nội dung của commit gần nhất

reset

- Xóa các commit ra khỏi lịch sử của local repo
- Có thể gây lộn xộn, mất đồng bộ với remote repo

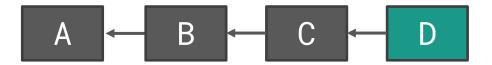
revert

- Không xóa commit cũ, mà chỉ tạo commit mới có nội dung lấy từ commit cũ
- Cần phải resolve conflict
- Không gây xung đột với remote repo





Xử lý trường hợp push nhầm



Nếu nhánh chỉ có 1 người làm Giả sử commit D là commit lỗi

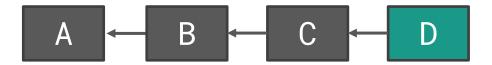
Cách 1: Xóa commit D và push lại:

- \$ git reset --hard commit_C
- \$ git push --force origin master

Cách 2: Giữ nguyên commit cũ, tạo commit mới sửa lại:

- \$ git revert commit_D
- \$ git push origin master

Xử lý trường hợp push nhầm



Nếu nhánh có nhiều hơn 1 người cùng làm Giả sử commit D là commit lỗi

Không nên xóa commit D mà nên revert:

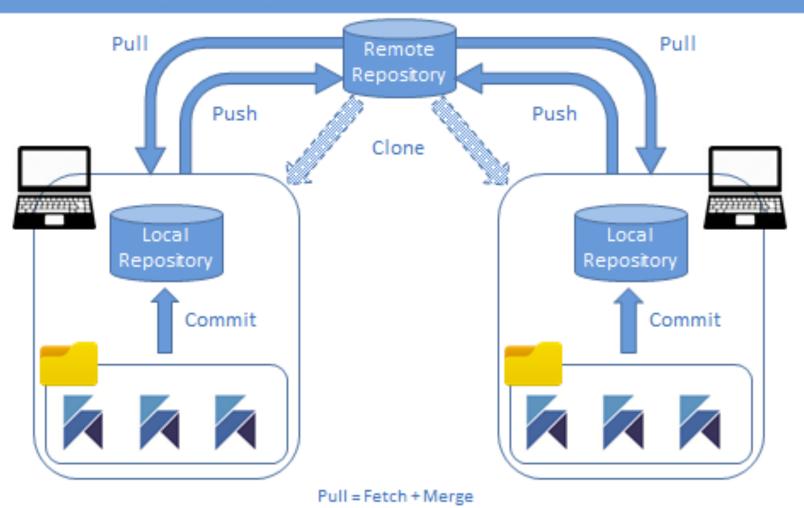
- \$ git revert commit_D
- \$ git push origin master

Làm việc với Remote Repo



Remote repo lưu giữ và đồng bộ hóa công việc giữa các dev

Collaboration and version control





Đẩy code từ local repo lên remote repo mới

- Đặt tên thay thế (thường là origin) cho địa chỉ của remote repo
 \$ git remote add origin remote_repo_URL
- 2. Đẩy code từ local repo lên remote repo
- \$ git push -u origin master

Liệt kê các remote repo
 git remote -v

Lấy code từ 1 remote repo có sẵn về máy

- 1. Download source code từ remote repo về máy
- \$ git clone remote_repo_URL

- 2. Repo lúc này đã có sẵn tên thay thế (thường là **origin**) cho remote repo URL, do đó không cần git remote add nữa:
- \$ git push origin master
- 3. Liệt kê các remote repo
- \$ git remote -v

Đồng bộ code từ remote repo về local repo

TH1: Nhiều dev code trên cùng 1 nhánh

- Ban đầu, 1 dev push nhánh của mình từ local repo lên remote repo
- Các dev còn lại cần lấy code từ remote repo về máy mình, sau đó mới push lên được

TH2: Mỗi dev code trên 1 nhánh riêng (feature-*), sau đó tích hợp code vào 1 nhánh chung (develop)

- Senior/Lead lần lượt kéo code của từng nhánh feature-* trên remote repo về nhánh develop trên máy mình
- Resolve conflict (néu có) và đẩy nhánh develop từ local repo lên remote repo

Có 2 cách đề lấy code từ remote về local repo: git pull và git fetch

git pull

Lấy các commit của nhánh origin/master trên remote repo về local repo, sau đó merge nhánh origin/master vào nhánh master:

\$ git pull origin master

git fetch

Chỉ lấy các commit từ nhánh origin/master trên remote repo về local repo, nhánh master ở local repo không bị ảnh hưởng: \$ git fetch origin master

Dùng lệnh *git checkout* để kiểm tra nội dung commit *origin/master* trước khi merge:

\$ git checkout origin/master

Kiểm tra xong thấy ok thì quay về nhánh master rồi merge nhánh origin/master vào master:

\$ git checkout master

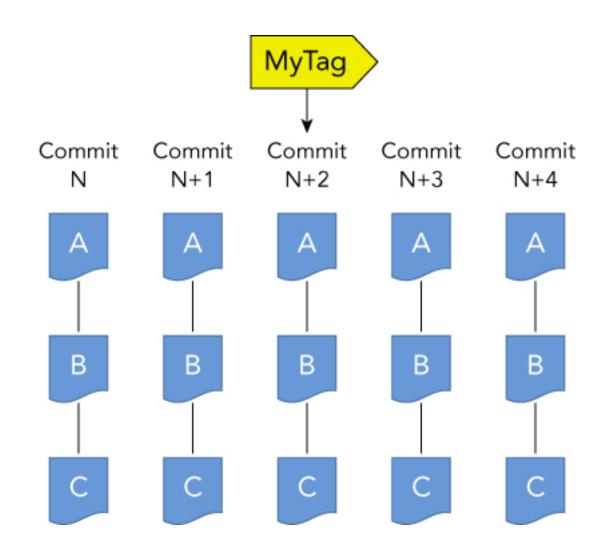
\$ git merge origin/master

Git tag



Git tag

- Dán nhãn cho 1 commit object
- Thường dùng cho commit đánh dấu 1 cột mốc cụ thể trong dự án: SIT_v1, release_v1.0.1, production_v2.0.1
- Hỗ trợ truy vết lịch sử commit



Cú pháp git tag

```
Đánh tag cho commit HEAD đang trỏ đến:
$ git tag -a tag_name -m "message"
Đánh tag cho 1 commit bất kì:
$ git tag -a tag_name commit_sha -m "message"
Liệt kê tất cả các tag
$ git tag
Xem thông tin 1 tag cụ thể
$ git show tag_name
```

Branch-based workflow



Branch-based workflow

Tận dụng khả năng tạo nhánh dễ dàng của Git tạo các nhánh phục vụ cho những mục đích khác nhau:

- Các nhánh feature-*: Tạo tính năng mới
- develop: tích hợp code từ các nhánh feature-*
- release: kiểm tra trước khi triển khai production
- master: triển khai production
- hotfix: fix gấp những lỗi trên production

Tạo nhánh develop từ nhánh master

\$ git branch develop

master

- Nhánh develop là nơi merge code từ các nhánh feature
- QA/QC sẽ test trên nhánh này

Tạo nhánh feature từ nhánh develop

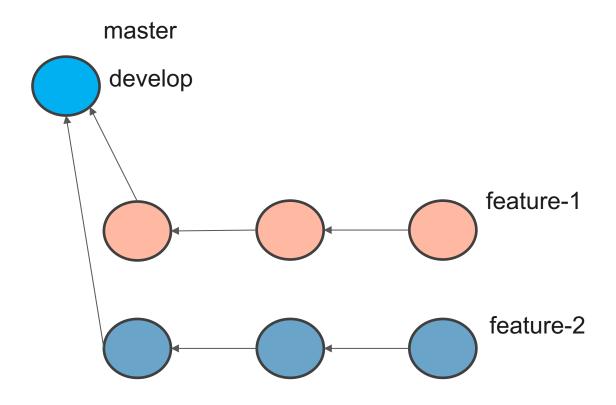
- \$ git checkout develop
- \$ git branch feature-1
- \$ git branch feature-2

master
develop
feature-1

feature-2

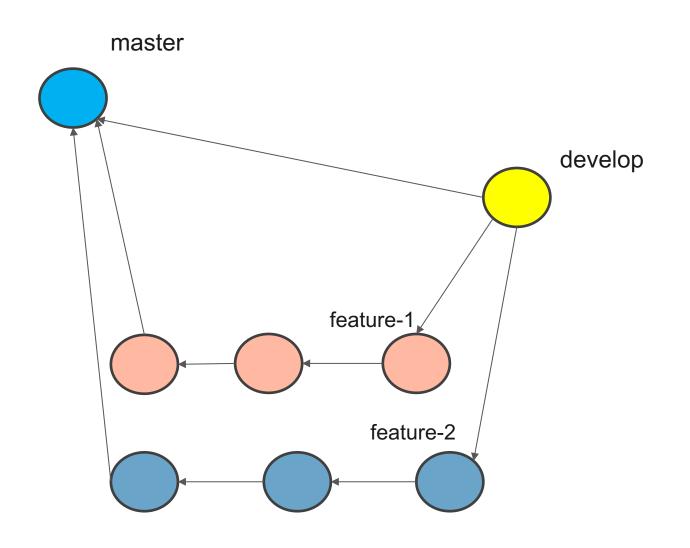
- Các nhánh feature-* là nơi dev tiến hành code các chức năng
- Phát sinh chức năng mới → tạo nhánh feature mới từ nhánh develop
- Sau khi code xong: merge nhánh feature vào nhánh develop

Dev commit vào các nhánh feature



Các chức năng được phát triển độc lập trên từng nhánh feature-*

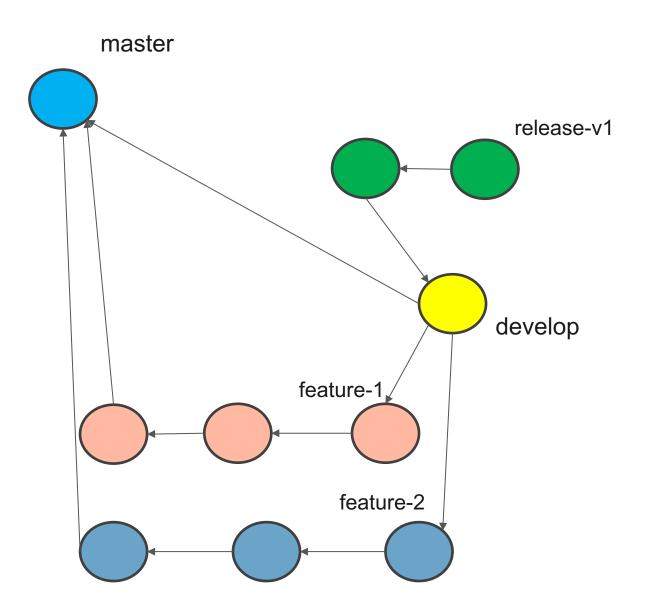
Senior/Lead merge các nhánh feature vào develop



- \$ git checkout develop
- \$ git merge feature-1
- \$ git merge feature -2
- \$ resolve conflict (neu có)

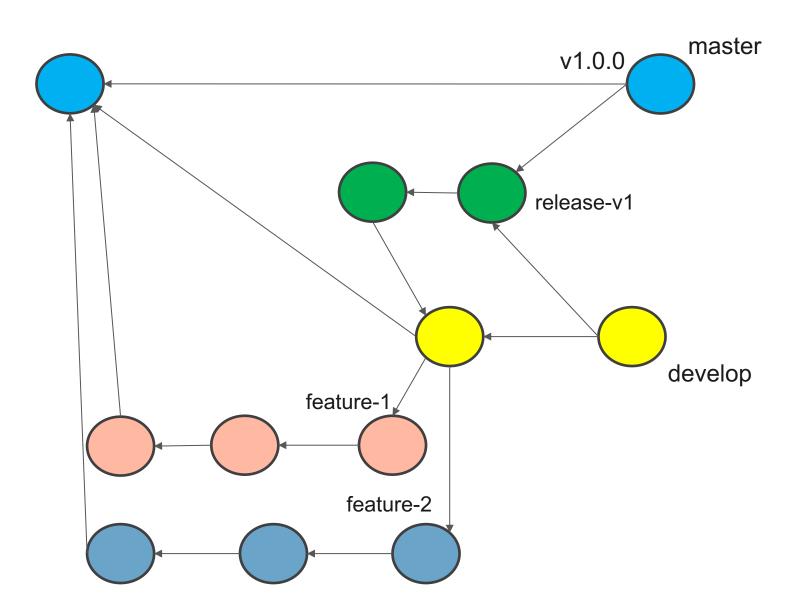
- QA/QC tiến hành test
- Nếu phát hiện lỗi: dev fix trên nhánh feature tương ứng, sau đó merge lại vào nhánh develop để test lại

Tạo nhánh release từ develop để chuẩn bị release



- QA/QC test một lần nữa: Nếu phát hiện lỗi thì dev fix và commit trực tiếp vào nhánh release
- Trên nhánh release chỉ có fix
 bug, không thêm tính năng mới

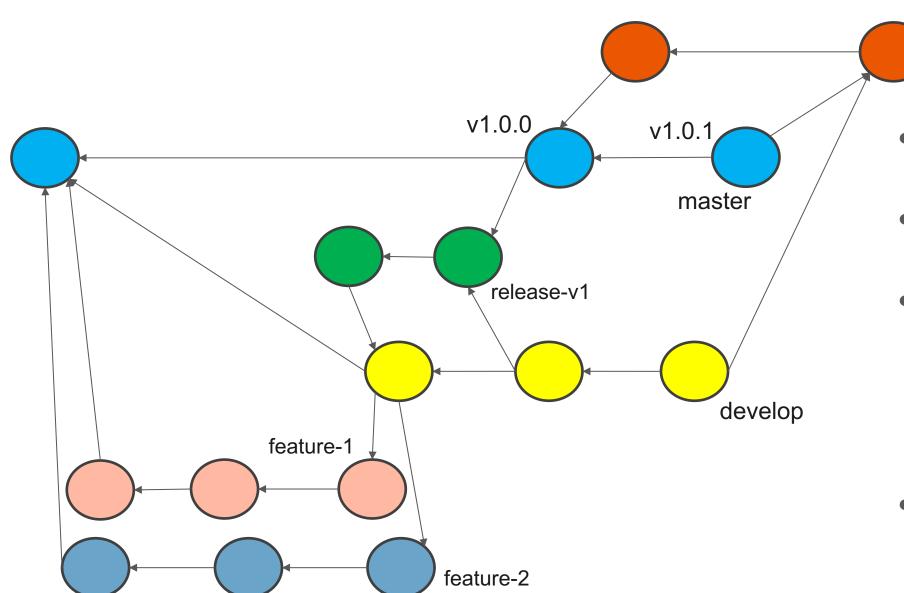
Merge nhánh release vào master và develop



Nếu code trên
master chạy ổn định
không lỗi thì merge
nhánh release vào
master và develop

Có thể đánh tag cho commit trên nhánh master, ví dụ: v1.0.0

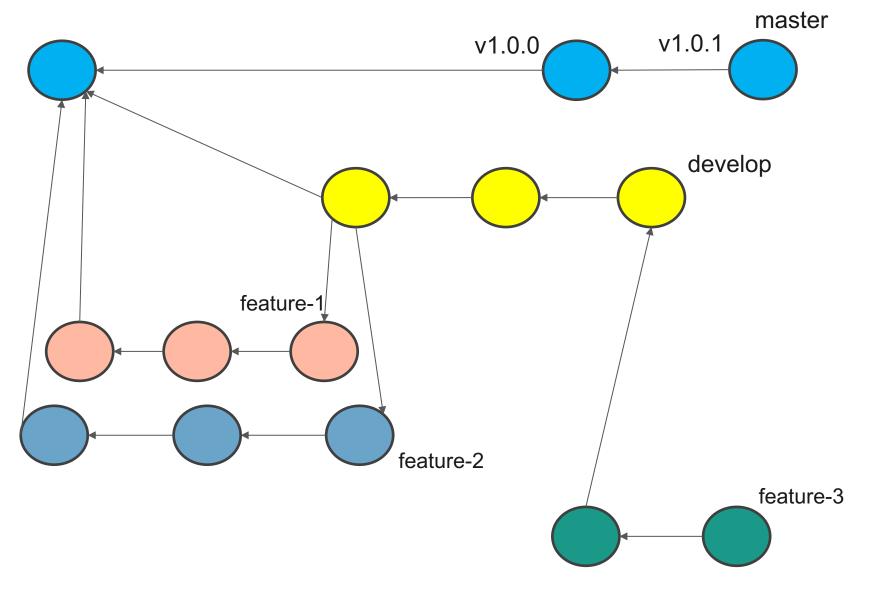
Phát hiện lỗi cần fix gấp trên production



hotfix

- Tạo nhánh hotfix từ master
- Dev fix và commit vào nhánh hotfix.
- Fix xong thì merge lại vào nhánh master và develop, và xóa nhánh release-v1 và hotfix đi
- Cập nhật git tag trên nhánh master

Triển khai tính năng mới



- Tạo nhánh
 feature-3 từ
 nhánh develop
- Dev commit vào nhánh feature-3 và lặp lại quy trình